

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch 5173/KH-UBND, ngày 10 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm của năm 2023 và Kế hoạch số 2805/KH-SCT, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Sở Công Thương về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại Sở Công Thương năm 2023;

Sở Công Thương Ninh Thuận báo cáo kết quả triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2023 tại đơn vị như sau:

#### **1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.**

- Sở Công Thương đã tuyên truyền, quán triệt, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức các văn bản liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập như: Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra tỉnh về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong đội ngũ công chức, viên chức đồng thời ngăn chặn, phòng ngừa những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì động cơ vụ lợi, phòng ngừa tham nhũng, phục vụ công tác cán bộ, kịp thời phát hiện tham nhũng, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng.

- Sở Công Thương đã ban hành, triển khai lập danh sách các đối tượng kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm, hướng dẫn việc kê khai và tổ chức công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại đơn vị đảm bảo theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

#### **2. Kết quả thực hiện**

##### **Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền:**

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
----	----------	----------------	------------

<b>I</b>	<b>Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 (Số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023. Số liệu công khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2023)</b>		
1	Số người đã kê khai TSTN lần đầu	Người	00
2	Số người đã kê khai TSTN hằng năm	Người	14
3	Số người đã kê khai TSTN bổ sung	Người	09
4	Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	00
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS	Người	23
5.1	Số người đã công khai bản KKTS bằng hình thức niêm yết	Người	23
5.2	Số bản kê khai công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Người	00
5.3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh)	Bản KK	20
5.4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy)	Bản KK	03
<b>II</b>	<b>Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 (số liệu tính từ ngày 08/02/2023 đến ngày 31/12/2023)</b>		
6	Tổng số người đã tiến hành xác minh trong kỳ. Trong đó:	Người	03
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2022	Người	03
6.2	Số người được xác minh thuộc trường hợp khác	Người	
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh	Người	
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	03

8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 01 hành vi không trung thực nêu trên.	Người	00
9	Số người có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn quy định... (nhưng không bị kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	00
<b>III</b>	<b>Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập</b>		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm	Người	00
10.1	Xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	Người	00
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Người	00
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	00
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	00
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	00
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	00
10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	00
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	00

*(Đính kèm danh sách, bản kê khai đối tượng kê khai tài sản, thu nhập)*

### **3. Đánh giá chung**

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Thanh tra tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng; ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, đồng thời kiên quyết trong tổ chức thực hiện, nhất là đối với việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Qua công tác kiểm soát, kê khai tài sản thu nhập đã phát huy được hiệu quả trong

việc phòng, chống tham nhũng, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị.

- Sở Công Thương đã triển khai thực hiện đúng đối tượng, quy trình, thủ tục kê khai và thực hiện quản lý, sử dụng bản kê khai đúng theo các văn bản pháp luật quy định, không có trường hợp nào phải xác minh tài sản, thu nhập; cá nhân trong diện kê khai luôn tuân thủ các quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, trung thực.

#### **4. Kiến nghị:** Không

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của Sở Công Thương kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Đình Vinh**